

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 216/TTr-SNV ngày 06 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 168 tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu cho mỗi tập thể là 3.510.000 đồng (Ba triệu năm trăm mười nghìn đồng).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- CT, các PCT UBND tỉnh.
- Ban TĐKT (02 bản);
- Lưu: VT, Thuyên.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

DANH SÁCH
CÁC TẬP THỂ ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU
“TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC”

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /9/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

1. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Thanh Vận, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
2. Tổ chuyên môn Mầm non, Trường Mầm non Tân Sơn, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
3. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Thanh Mai, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
4. Tổ chuyên môn Mầm non, Trường Mầm non Cao Kỳ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
5. Tổ Mẫu giáo 4+5 tuổi, Trường Mầm non Quảng Chu, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
6. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Bình Văn, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
7. Tổ Mẫu giáo 4&5 tuổi, Trường Mầm non Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
8. Tổ chuyên môn 1, 2, 3, Trường Tiểu học Hòa Mục, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
9. Tổ 4+5, Trường Tiểu học Quảng Chu, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
10. Tổ chuyên môn 1, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
11. Tổ chuyên môn khối 1, khối 2, khối 3, Trường Tiểu học Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
12. Tổ chuyên môn, Trường Tiểu học Yên Hân, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
13. Tổ chuyên môn 3 + 4 + 5, Trường Tiểu học Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
14. Tổ 1+2+3, Trường Tiểu học Như Cố, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
15. Tổ chuyên môn, Trường Tiểu học Bình Văn, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
16. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Chợ Mới, huyện Chợ Mới;
17. Tổ Khoa học xã hội, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thanh Mai, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
18. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Quảng Chu, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
19. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Trung học cơ sở Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
20. Tổ chuyên môn Trung học cơ sở, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thanh Bình, huyện Chợ Mới;
21. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
22. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Đại Sáo, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
23. Tổ Mẫu giáo, Trường Mầm non Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;

24. Tổ Mẫu giáo, Trường Mầm non Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
25. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
26. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Đồng Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
27. Tổ chuyên môn 1, Trường Mầm non Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
28. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
29. Tổ chuyên môn Tổ 1, Trường Tiểu học thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
30. Tổ chuyên môn 1 (Khối 1,2,3), Trường Tiểu học Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
31. Tổ chuyên môn, Trường Tiểu học Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
32. Tổ 1+2+3, Trường Tiểu học Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
33. Tổ chuyên môn 4+5, Trường Tiểu học Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
34. Tổ khối 4+5, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
35. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
36. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
37. Tổ Khoa học xã hội, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đại Sảo, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
38. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc nội trú Chợ Đồn, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
39. Tổ Khoa học xã hội, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Yên Phong, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
40. Tổ chuyên môn Mẫu giáo, Trường Mầm non Thượng Ân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
41. Tổ Mẫu giáo 4-5, 5-6, Trường Mầm non Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
42. Tổ chuyên môn 1 (Khối 1 + 2), Trường Tiểu học Đức Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
43. Tổ chuyên môn 2 (Khối 3 + 4 + 5), Trường Tiểu học Đức Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
44. Tổ chuyên môn 4+5, Trường Tiểu học Thuận Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
45. Tổ chuyên môn 2, Trường Tiểu học Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
46. Tổ chuyên môn 4 + 5, Trường Tiểu học Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;

47. Tổ chuyên môn Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Cốc Đán, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
48. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Ân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
49. Tổ chuyên môn 4,5, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Nà Khoang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
50. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Nà Khoang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
51. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Lãng Ngâm, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
52. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Lãng Ngâm, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
53. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
54. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non An Thắng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
55. Tổ chuyên môn Mẫu giáo bé, Trường Mầm non Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
56. Tổ chuyên môn Mẫu giáo nhỡ, Trường Mầm non Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
57. Tổ chuyên môn Mẫu giáo lớn, Trường Mầm non Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
58. Tổ chuyên môn 1, Trường Mầm non Cao Tân, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
59. Tổ chuyên môn 2, Trường Mầm non Cao Tân, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
60. Tổ chuyên môn 1, Trường Mầm non Cổ Linh, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
61. Tổ chuyên môn 2, Trường Mầm non Cổ Linh, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
62. Tổ chuyên môn 1, Trường Mầm non Công Bằng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
63. Tổ chuyên môn 2, Trường Mầm non Công Bằng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
64. Tổ Mẫu giáo bé + Nhóm trẻ, Trường Mầm non Nghiên Loan I, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
65. Tổ Nhỡ + Lớn, Trường Mầm non Xuân La, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
66. Tổ Bé, Trường Mầm non Xuân La, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
67. Tổ Mẫu giáo, Trường Mầm non Nghiên Loan II, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
68. Tổ chuyên môn khối 1, 2, Trường Tiểu học Bằng Thành I, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
69. Tổ chuyên môn khối 1,2,3, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Bằng Thành II, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
70. Tổ chuyên môn khối 4,5, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Bằng Thành II, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;

71. Tổ chuyên môn khối 1, Trường Tiểu học Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
72. Tổ chuyên môn khối 2, Trường Tiểu học Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
73. Tổ chuyên môn khối 3, Trường Tiểu học Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
74. Tổ chuyên môn khối 2+3, Trường Tiểu học Cao Tân, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
75. Tổ 4+5, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Nghiên Loan I, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
76. Tổ 2+3, Trường Tiểu học Nghiên Loan II, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
77. Tổ chuyên môn khối 3+4+5, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
78. Tổ chuyên môn Trung học cơ sở, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
79. Tổ khối 4+5, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Nhận Môn, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
80. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Bằng Thành, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
81. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
82. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Trung học cơ sở Bộc Bó, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
83. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Cao Tân, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
84. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Công Bằng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
85. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Nghiên Loan, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
86. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Xuân La, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
87. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Pác Nặm, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
88. Tổ chuyên môn số 1 (khối nhà trẻ + mẫu giáo bé), Trường Mầm non Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
89. Tổ chuyên môn số 2 (khối mẫu giáo 4+5 tuổi), Trường Mầm non Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
90. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Địa Linh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
91. Tổ chuyên môn khối Mẫu giáo 4 + 5 tuổi, Trường Mầm non Đồng Phúc, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
92. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;

93. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
94. Tổ chuyên môn số 1 (khối nhà trẻ + mẫu giáo bé), Trường Mầm non Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
95. Tổ chuyên môn số 2 (khối mẫu giáo 4+5 tuổi), Trường Mầm non Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
96. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Yên Dương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
97. Tổ chuyên môn Khối 1+2+3, Trường Tiểu học Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
98. Tổ chuyên môn Khối 4+5, Trường Tiểu học Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
99. Tổ chuyên môn khối 1,2,3, Trường Tiểu học Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
100. Tổ chuyên môn khối 4,5, Trường Tiểu học Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
101. Tổ chuyên môn Khối 1,2,3, Trường Tiểu học thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
102. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Trung học cơ sở thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
103. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
104. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
105. Tổ Khoa học xã hội, Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Bành Trạch, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
106. Tổ chuyên môn khối 1,2,3, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Địa Linh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
107. Tổ Khoa học xã hội, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Địa Linh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
108. Tổ chuyên môn Nhà trẻ, Trường Mầm non Văn Lang, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
109. Tổ chuyên môn Mẫu giáo điểm trường chính, Trường Mầm non Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
110. Tổ chuyên môn Mẫu giáo, Trường Mầm non Sơn Thành, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
111. Tổ chuyên môn Mẫu giáo, Trường Mầm non Cường Lợi, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
112. Tổ Khoa học xã hội, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Quang Phong, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;

113. Tổ 1, Khối 1, 2, 3, Trường Tiểu học Trần Phú, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
114. Tổ chuyên môn khối 3, 4, 5, Trường Tiểu học Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
115. Tổ 2 chuyên môn Tiểu học, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cư Lễ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
116. Tổ Khoa học xã hội, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
117. Tổ chuyên môn Khoa học xã hội, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Văn Minh, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
118. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
119. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Trung học cơ sở Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
120. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
121. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Lục Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
122. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
123. Tổ chuyên môn Mầm non, Trường Mầm non Phương Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
124. Tổ chuyên môn Mẫu giáo, Trường Mầm non Quân Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
125. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Sĩ Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
126. Tổ chuyên môn, Trường Mầm non Vi Hương, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
127. Tổ chuyên môn Khối 4,5, Trường Tiểu học Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
128. Tổ 2, Trường Tiểu học Lục Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
129. Tổ chuyên môn Tổ 1, Trường Tiểu học Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
130. Tổ 2 (khối 4, 5), Trường Tiểu học Phương Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
131. Tổ chuyên môn khối 1,2,3, Trường Tiểu học Quân Hà, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
132. Tổ chuyên môn tổ 2, Trường Tiểu học Tân Tiến, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
133. Tổ chuyên môn khối 4,5, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;

134. Tổ chuyên môn Trung học cơ sở, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Sỹ Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;

135. Tổ chuyên môn Trung học cơ sở, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vũ Muộn, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;

136. Tổ Văn - Sử, Trường Trung học cơ sở Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;

137. Tổ chuyên môn Văn - Sử - Tiếng Anh, Trường Trung học cơ sở Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;

138. Tổ chuyên môn Sinh - Hóa - Địa, Trường Trung học cơ sở Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;

139. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Quân Hà, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;

140. Tổ chuyên môn khối Mẫu giáo nhỏ, Trường Mầm non Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

141. Tổ chuyên môn khối Mẫu giáo lớn, Trường Mầm non Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

142. Tổ chuyên môn khối Mẫu giáo lớn, Trường Mầm non Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

143. Tổ Mẫu giáo, Trường Mầm non Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

144. Tổ chuyên môn khối 4,5, Trường Tiểu học Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

145. Tổ chuyên môn 4+5, Trường Tiểu học Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

146. Tổ chuyên môn 4,5, Trường Tiểu học Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

147. Tổ chuyên môn khối 4,5, Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

148. Tổ chuyên môn 4,5, Trường Tiểu Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

149. Tổ chuyên môn khối 1,2,3, Trường Tiểu học Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

150. Tổ Sinh - Địa, Trường Trung học cơ sở Bắc Kạn, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

151. Tổ Văn Sử, Trường Trung học cơ sở Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

152. Tổ chuyên môn Sinh Hóa, Trường Trung học cơ sở Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

153. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

154. Tổ Khối 1, 2, 3, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

155. Tổ chuyên môn khối 4, 5, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

156. Tổ Xã hội, Trường Trung học phổ thông Bắc Kạn, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

157. Tổ Tự nhiên, Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Bình Trung, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

158. Tổ Xã hội I, Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Bình Trung, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

159. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học phổ thông Chợ Đồn, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

160. Tổ Văn - Sử - Địa, Trường Trung học phổ thông Phủ Thông, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

161. Tổ Văn - Địa, Trường Trung học phổ thông Ba Bể, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

162. Tổ Sinh - Thể dục, Trường Trung học phổ thông Ba Bể, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

163. Tổ Khoa học tự nhiên, Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quảng Khê, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

164. Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quảng Khê, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

165. Tổ Sinh - Hóa, Trường Trung học phổ thông Chợ Mới, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

166. Tổ Tự nhiên Trung học phổ thông, Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Yên Hân, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

167. Tổ Văn - Sử - Địa - Giáo dục công dân - Công nghệ, Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nà Phặc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn;

168. Tổ Tự nhiên cấp 2, Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nà Phặc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn./.